

Số: 58/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

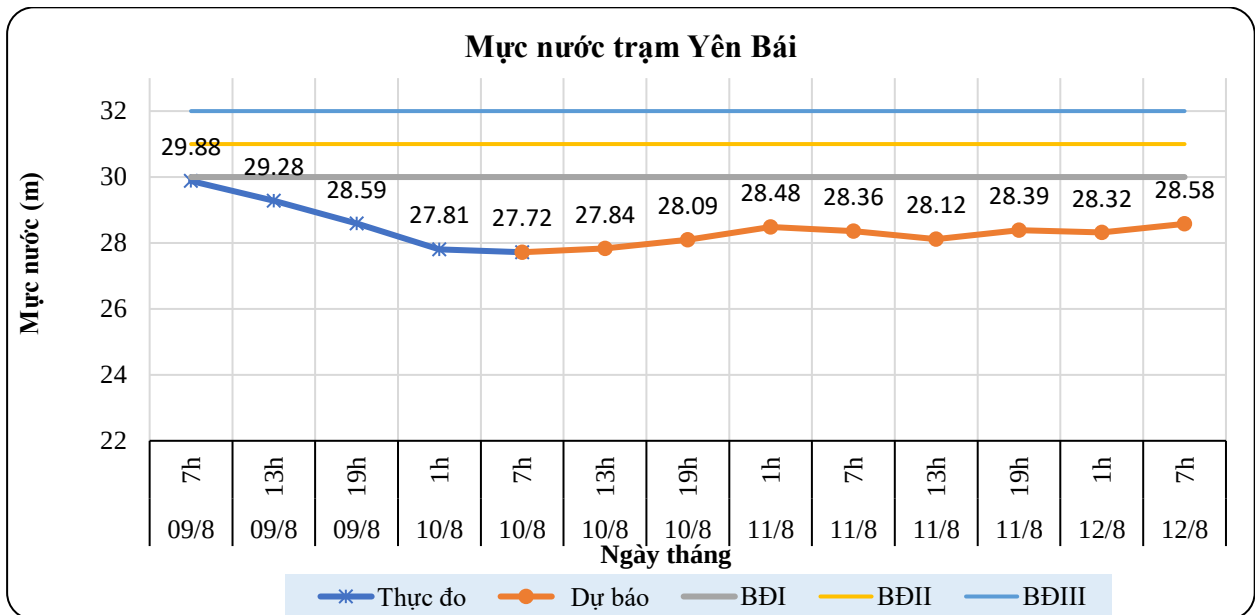
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

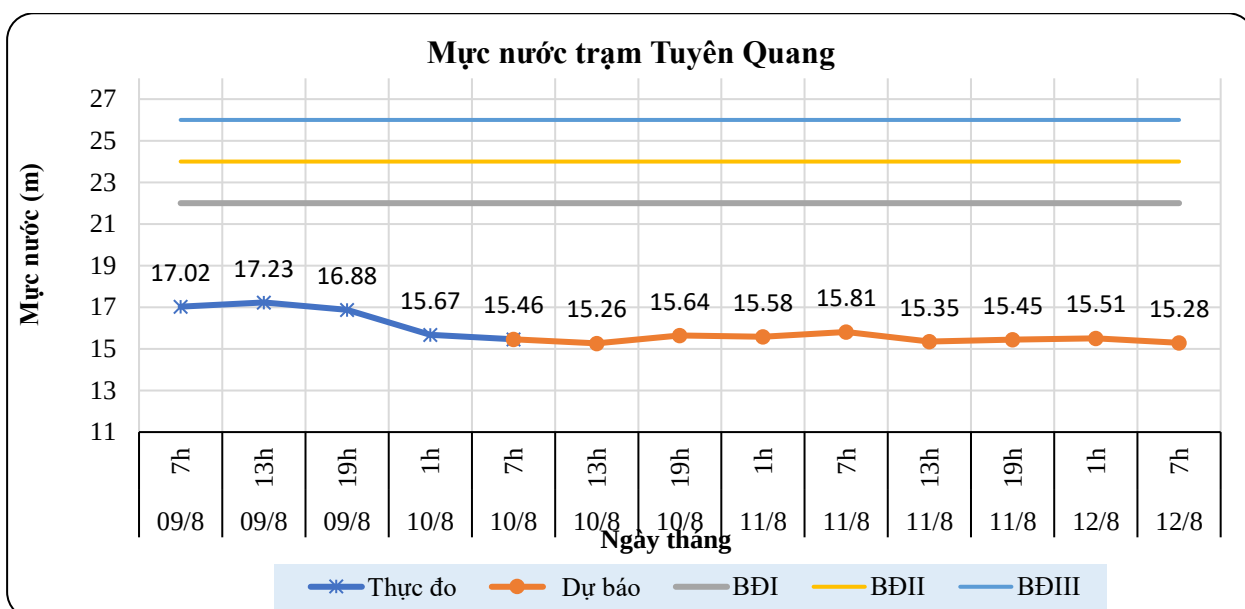
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

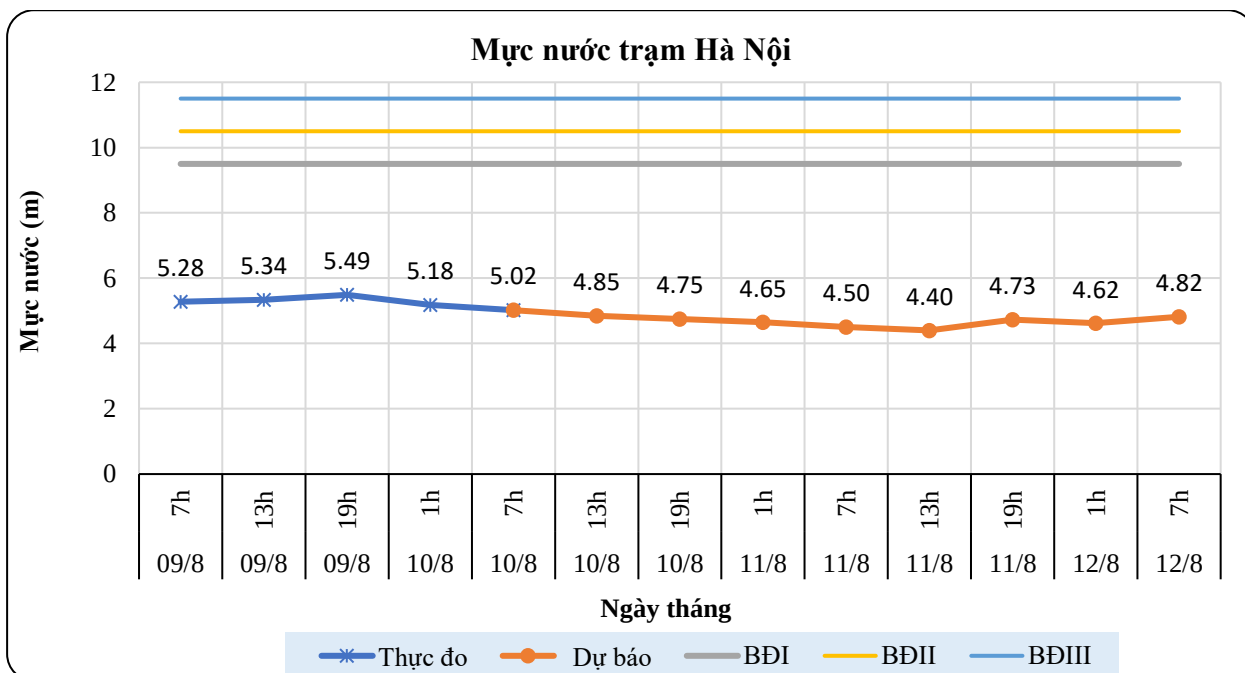
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

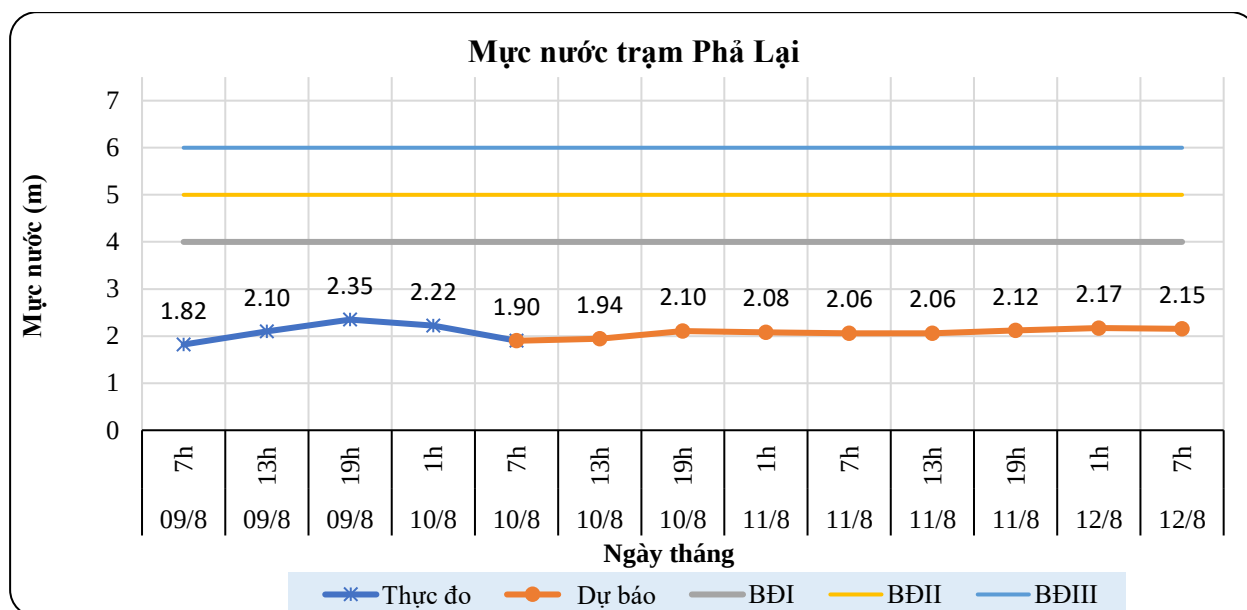
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

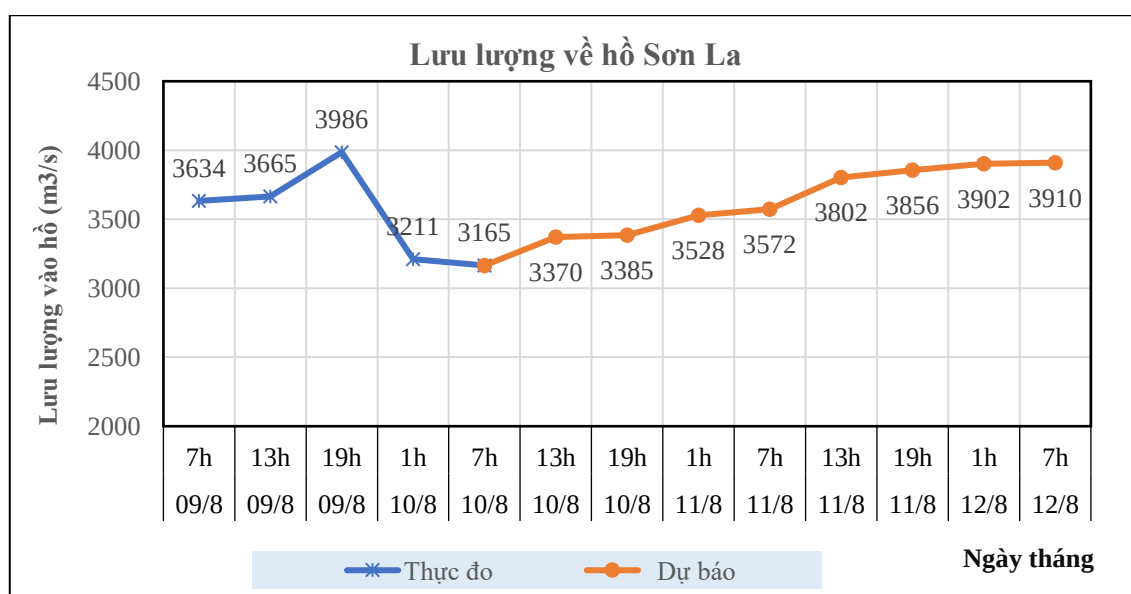
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

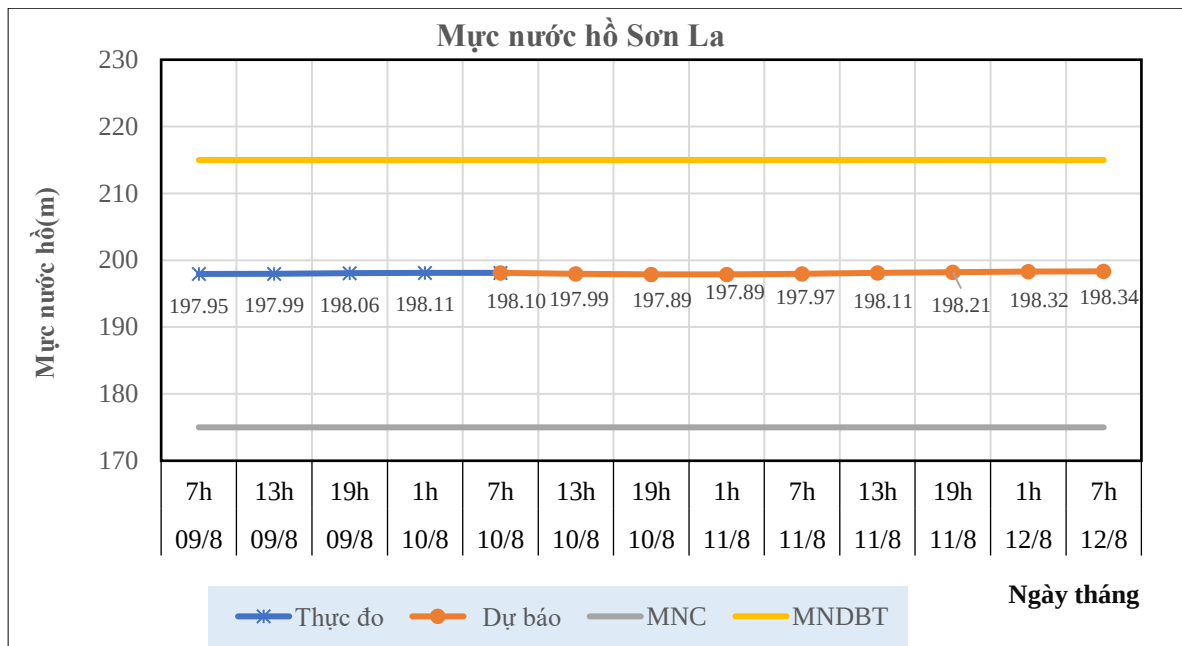
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 10/08/2026 đạt 3165m³/s, mực nước hồ đạt 198,1m, lưu lượng có xu thế tăng, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3572m³/s, mực nước hồ 197.97m, 48h tới lưu lượng đạt 3910m³/s, mực nước đạt 198.34m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

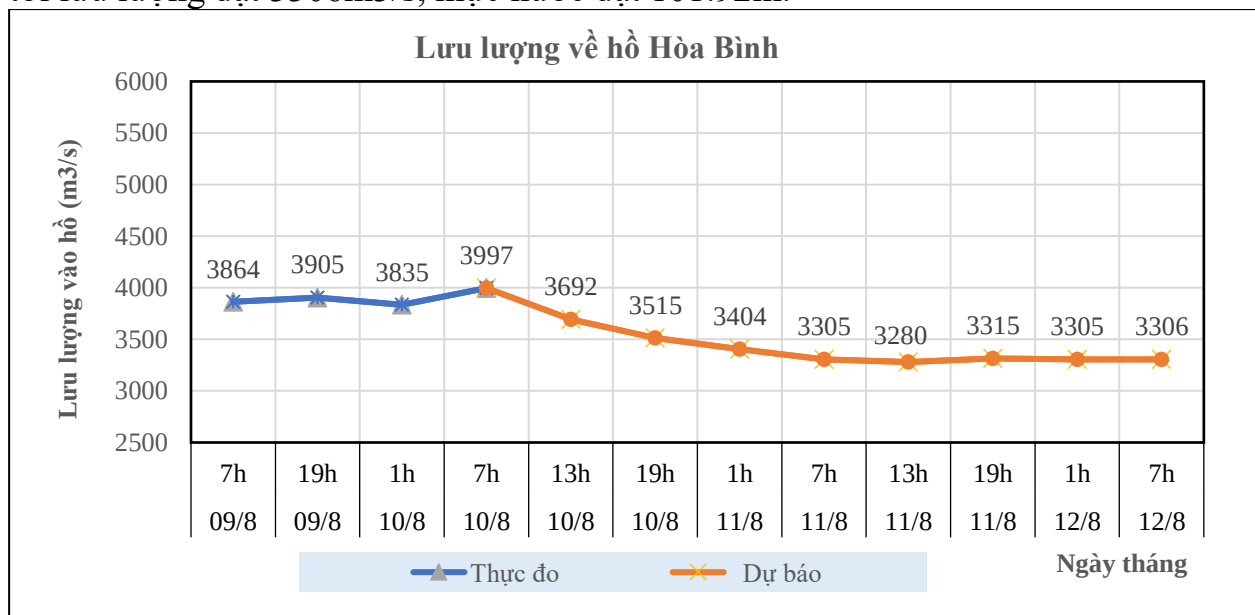
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

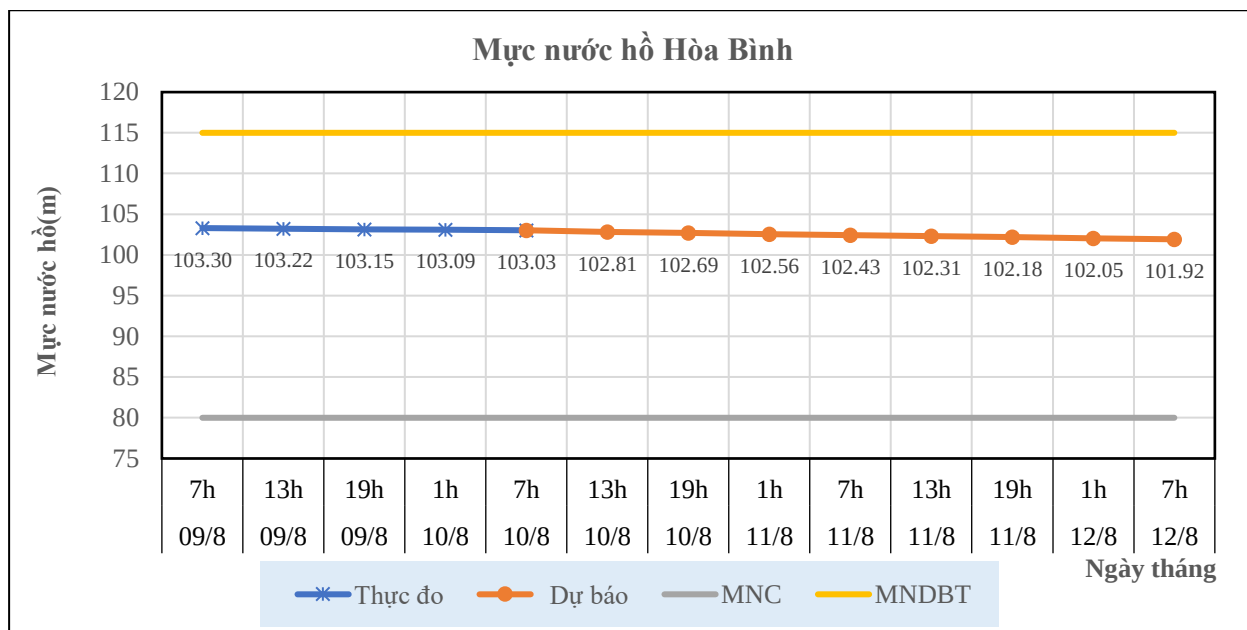
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 10/08/2026 đạt 3997m³/s, mực nước hồ đạt 103.03m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3305m³/s, mực nước hồ 102.43m, 48h tới lưu lượng đạt 3306m³/s, mực nước đạt 101.92m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

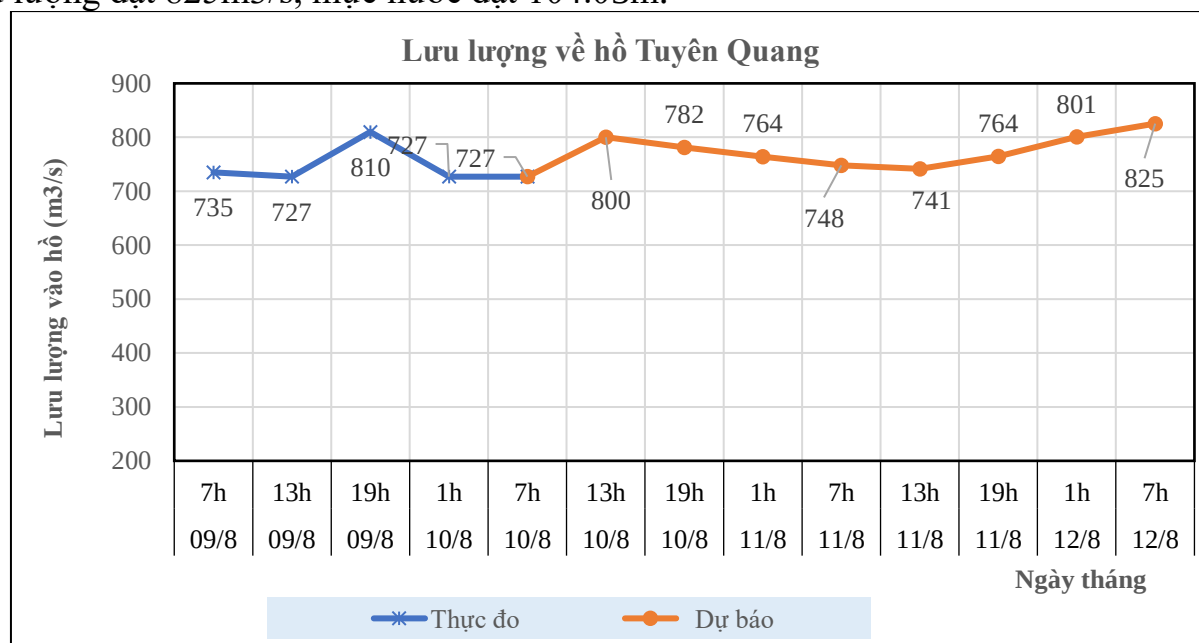
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

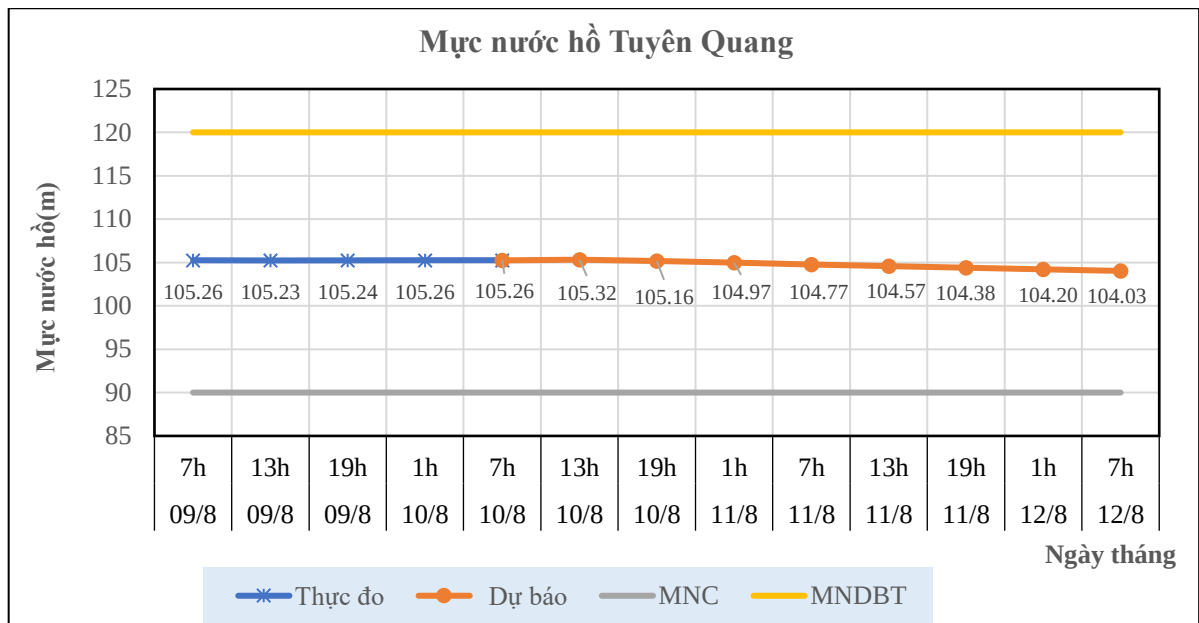
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 10/08/2026 đạt 727m³/s, mực nước hồ đạt 105.26m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 748m³/s, mực nước hồ 104.77m, 48h tới lưu lượng đạt 825m³/s, mực nước đạt 104.03m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

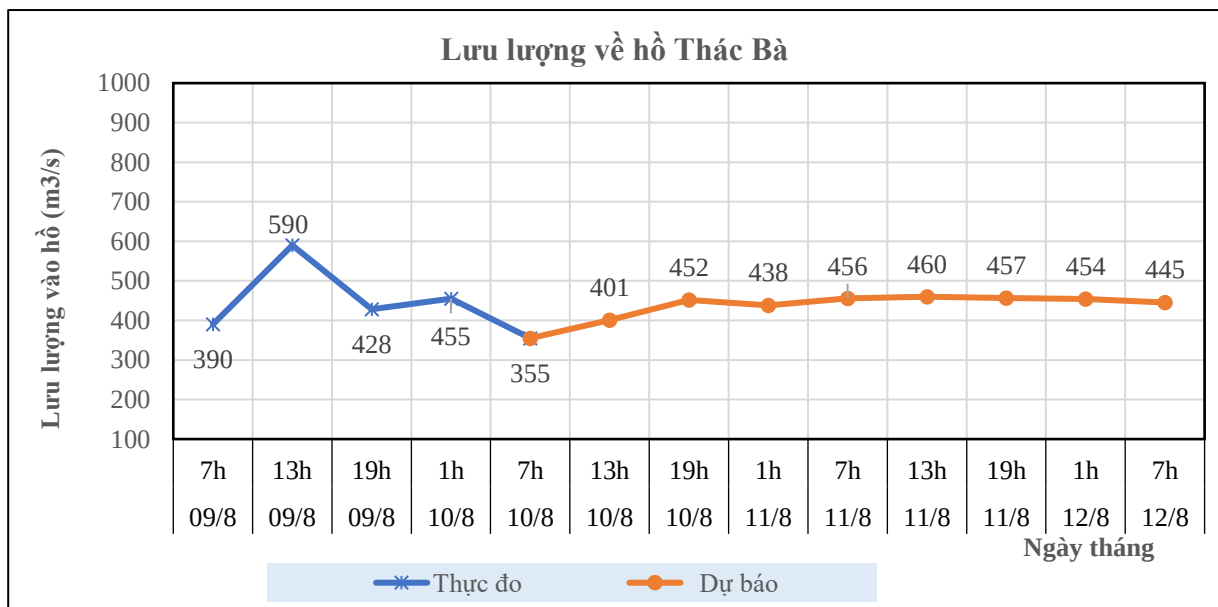
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

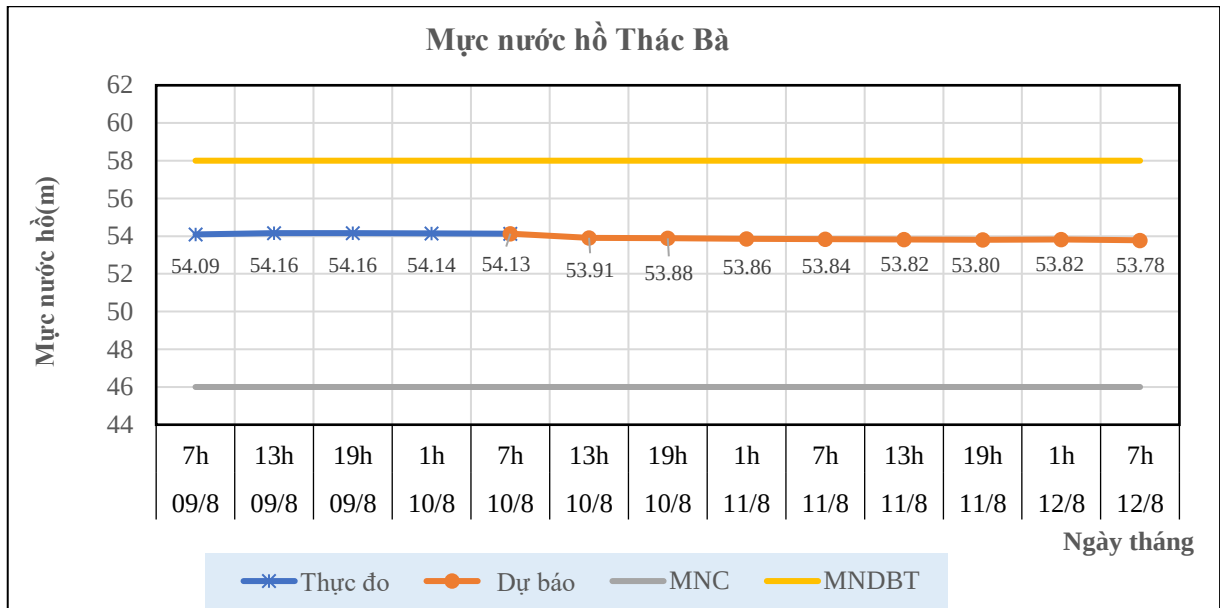
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 10/08/2026 đạt 355m³/s, mực nước hồ đạt 54.13m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 456m³/s, mực nước hồ 53.83m, 48h tới lưu lượng đạt 445m³/s, mực nước đạt 53.78m.



Hình 11: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 12: Mức nước hồ Thác Bà

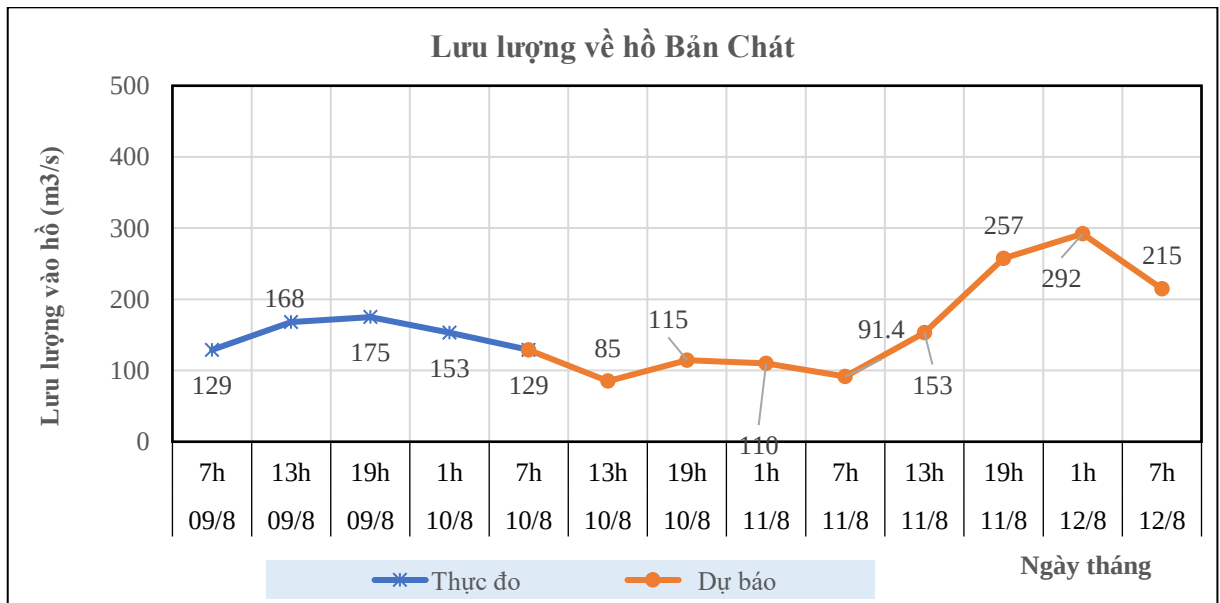
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

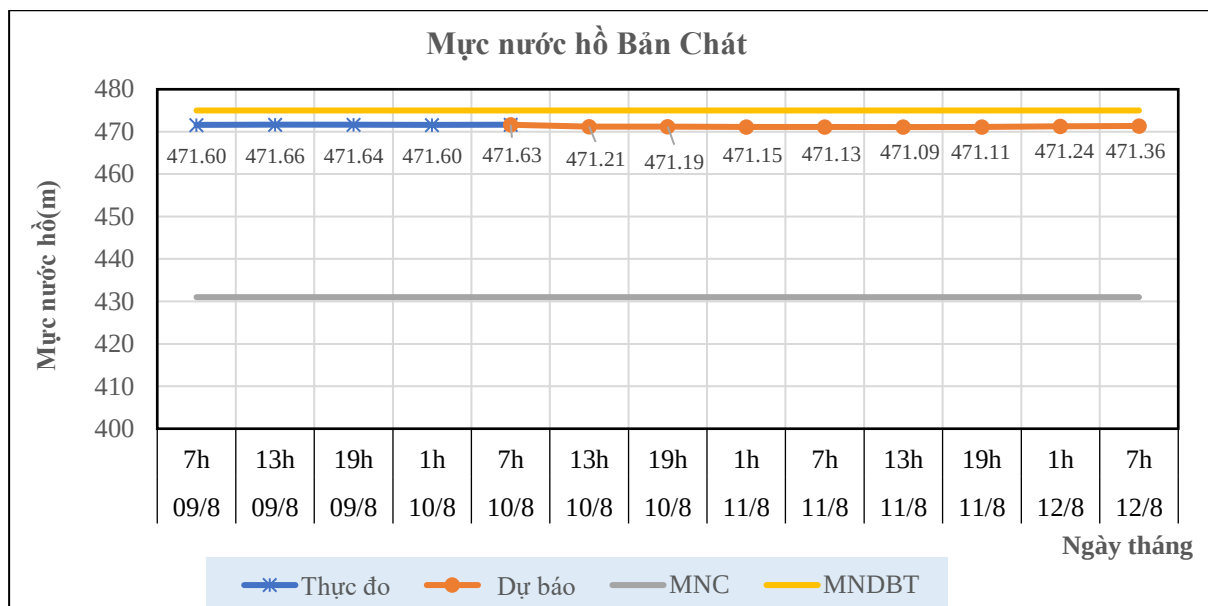
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 10/08/2026 đạt 129m³/s, mực nước hồ đạt 471.63m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 91m³/s, mực nước hồ 471.13m, 48h tới lưu lượng đạt 215m³/s, mực nước đạt 471.36m.



Hình 13: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 14: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKTTVMT&B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)
1	10/8/2026	13h	0	0	3370	3225	197.99	1	0	3692	4514	102.81	0	0	800	724	105.32	0	0	401	785.9	53.91	0	0	85	237	471.21
2		19h	0	0	3385	3260	197.89	1	0	3515	4401	102.69	0	0	782	724	105.16	0	0	452	783.8	53.88	0	0	115	244	471.19
3	11/8/2026	1h	0	0	3528	3249	197.89	1	0	3404	4491	102.56	0	0	764	724	104.97	0	0	438	779.8	53.86	0	0	110	121	471.15
4		7h	0	0	3572	3250	197.97	1	0	3305	4490	102.43	0	0	748	724	104.77	0	0	456	775.0	53.84	0	0	91	242	471.13
5		13h	0	0	3802	3225	198.11	1	0	3280	4514	102.31	0	0	741	724	104.57	0	0	460	765.3	53.82	0	0	153	240	471.09
6		19h	0	0	3856	3260	198.21	1	0	3315	4401	102.18	0	0	764	724	104.38	0	0	457	764.8	53.80	0	0	257	242	471.11
7	12/8/2026	1h	0	0	3902	3249	198.32	1	0	3305	4491	102.05	0	0	801	724	104.20	0	0	454	790.6	53.82	0	0	292	237	471.24
8		7h	0	0	3910	3250	198.34	1	0	3306	4490	101.92	0	0	825	724	104.03	0	0	445	816.9	53.78	0	0	215	241	471.36